

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2019/HS-PT
Ngày: 01 – 3 – 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Quí

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Trinh

Bà Nguyễn Thị Thụy Vũ

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Cẩm Hằng – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Anh Thư – Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 3 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 19/2019/TLPT-HS ngày 15 tháng 01 năm 2019 đối với các bị cáo Thái Thanh H1 cùng đồng bọn do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 55/2018/HSST ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Phong Điền.

- Bị cáo có kháng cáo:

1. Thái Thanh H1, sinh năm: 1974 tại Cần Thơ. Nơi cư trú: Số 174, ấp T1, xã T2, huyện P, thành phố Cần Thơ; nghề nghiệp: Mua bán; trình độ văn hoá: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Thái Tất L1 (c) và bà Đặng Thị Ngọc T3 (c); anh chị em ruột có 06 người (lớn nhất sinh năm: 1963, nhỏ nhất sinh năm: 1976); có chồng Đinh Trọng M1 (c) và có 02 người con (lớn sinh năm: 1995, nhỏ sinh năm: 2005); tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 14/12/2011 bị Tòa án nhân dân huyện P xử phạt 03 năm tù về tội “Tổ chức đánh bạc” và 01 năm 06 tháng tù về tội “Đánh bạc”. Bị cáo tại ngoại. (có mặt).

2. Dư Quốc T4 (tên khác: Lợi), sinh năm: 1982 tại Cần Thơ. Nơi cư trú: Ấp T1 A, xã T2, huyện P, thành phố Cần Thơ; nghề nghiệp: Mua bán; trình độ văn hoá: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dư Văn M2 (c) và bà Lâm Thị L2, sinh năm: 1954; anh chị em ruột có 04 người (lớn nhất sinh năm: 1976, nhỏ nhất sinh năm: 1989); có chồng Trần Văn T5 (đã ly hôn) và có 03 người con (lớn nhất sinh năm: 2007, nhỏ nhất sinh ngày: 28/01/2017); tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại. (có mặt).

3. Huỳnh Thị G, sinh năm: 1967 tại Cần Thơ. Nơi cư trú: Ấp T6A, xã T2, huyện P, thành phố Cần Thơ; nghề nghiệp: Mua bán; trình độ văn hoá: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn Đ, sinh năm: 1932 và bà Nguyễn Thị T7, sinh năm: 1934; anh chị em ruột có 07 người (lớn nhất sinh năm: 1955, nhỏ nhất sinh năm: 1973); có chồng Nguyễn Văn T8 và có 02 người con (lớn sinh năm: 1993, nhỏ sinh năm: 1999); tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại. *(có mặt)*.

Ngoài ra, trong vụ án còn có bị cáo Võ Hoàng T9 và Nguyễn Văn T8 không có kháng cáo, bị kháng cáo, kháng nghị; những người có quyền lợi, nghĩa vụ có liên quan không có kháng cáo.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 22 giờ 15 phút ngày 11/12/2017, lực lượng Cảnh sát hình sự Công an huyện P tiến hành kiểm tra bắt và quả tang điểm đánh bạc trái phép với hình thức đánh bài ăn thua bằng tiền tại nhà của bà Bùi Thị Lợi – thuộc ấp Tân Lợi, xã T2, huyện P, thành phố Cần Thơ, bắt giữ 12 đối tượng và tang vật có liên quan; trong đó có Võ Hoàng T9 cùng 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F1s màu hồng, số thuê bao 0939.452301.

Qua kiểm tra điện thoại của Võ Hoàng T9 phát hiện dữ liệu ghi âm và hình ảnh có nội dung liên quan giao nhận phôi số đề với Thái Thanh H1 qua số thuê bao 01225.840501, Dư Quốc T4 qua số thuê bao 01222.115342, Huỳnh Thị G và Nguyễn Văn T8 qua số thuê bao 0931.061340, người bán vé số ký hiệu VS qua số thuê bao 0907.990928 (chưa rõ họ tên, địa chỉ), người tên Hồng ký hiệu HML qua số thuê bao 0939.485608 (chưa rõ họ tên, địa chỉ) theo kết quả xổ số kiến thiết đài Đồng Tháp và kết quả xổ số kiến thiết đài Thủ Đức trong ngày 11/12/2017.

Võ Hoàng T9 khai nhận bắt đầu nhận phôi đề của Thái Thanh H1, Dư Quốc T4, Huỳnh Thị G, Nguyễn Văn T8, người bán vé số, người tên Hồng trước khi bị bắt khoảng 20 ngày. Hàng ngày, T9 sử dụng điện thoại và số thuê bao 0939.452301 để nhận phôi đề từ người mua số đề. Đối với đài Miền Nam, T9 nhận phôi đề từ 13 giờ đến 16 giờ và đài Miền Bắc, T9 nhận phôi đề từ 17 giờ đến 18 giờ. Sau khi nhận phôi đề, T9 dựa vào kết quả xổ số đài Miền Nam, đài Miền Bắc trong ngày để làm cơ sở đối chiếu T9 thua, chung chi với người mua số đề; trung bình mỗi ngày T9 thu lợi bất chính với số tiền từ 2.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng. Ngày hôm sau, T9 sẽ gặp trực tiếp người mua số đề để nhận tiền đánh bạc, chung chi T9 thua. Hình thức bán số đề là số đầu đuôi, bao lô hai con số, bao lô ba con số và bao lô cặp số đá theo thỏa thuận giữa T9 và người mua số đề cụ thể:

Đối với kết quả xổ số đài Miền Nam có 18 dãy số, T9 chỉ lấy 85% số tiền của người mua đối với số đầu đuôi, bao lô hai con lấy số tiền 14,5/18 lô, bao lô ba con lấy số tiền 14,5/17 lô, bao lô cặp số đá lấy số tiền 14,5/18 lô nhân đôi số tiền bỏ ra mua số đề. Đối với kết quả xổ số đài Miền Bắc có 24 dãy số - tổng cộng 27 lô, T9 chỉ lấy 85% số tiền của người mua số đầu nhân 04 (04 lô), bao lô hai con số lấy số

tiền 22,5/27 lô, bao lô ba con số lấy số tiền 22,5/23 lô, bao lô cặp số đá lấy số tiền 22,5/27 lô nhân đôi số tiền. tỷ lệ thắng thua 1.000 đồng trúng 80.000 đồng đối với số đầu đuôi và bao lô hai con số; đối với bao lô ba con và bao lô cặp số đá 1.000 đồng trúng 600.000 đồng.

Quá trình điều tra xác định từ ngày 08/12/2017 đến ngày 11/12/2017, Võ Hoàng T9 tổ chức đánh bạc dưới hình thức bán số đề cho Thái Thanh H1, Dư Quốc T4, Huỳnh Thị G, Nguyễn Văn T8, người bán vé số tên ký hiệu VS và người tên Hồng ký hiệu HML, cụ thể như sau:

Đối với Thái Thanh H1, số thuê bao 01225.840501:

Ngày 08/12/2017, H1 bán số đề đài Vĩnh Long và đài Hải Phòng rồi nộp phoi đề cho T9. Đài Vĩnh Long bán số đề với số tiền 7.487.000 đồng, đối chiếu với kết quả xổ số trúng lô đề số tiền 4.000.000 đồng nên tổng số tiền đánh bạc của H1 và T9 là 11.487.000 đồng, T9 thu lợi bất chính số tiền 3.487.000 đồng; đài Hải Phòng, H1 bán số đề với số tiền 9.350.000 đồng, đối chiếu với kết quả xổ số trúng lô đề số tiền 28.600.000 đồng nên tổng số tiền đánh bạc của H1 và T9 là 37.950.000 đồng. T9 và H1 đã chung chi tiền thắng thua.

Ngày 09/12/2017, H1 bán số đề đài Long An, đài Hậu Giang và đài Nam Định rồi nộp phoi đề cho T9. Đài Long An, H1 bán số đề với số tiền 3.700.000 đồng, đối chiếu với kết quả xổ số không trúng T8 lô đề nên tổng số tiền H1 và T9 đánh bạc là 3.700.000 đồng, T9 thu lợi bất chính với số tiền 3.700.000 đồng; đài Hậu Giang, H1 bán số đề với số tiền 4.520.000 đồng, đối chiếu với kết quả xổ số không trúng thưởng nên tổng số tiền H1 và T9 đánh bạc là 4.520.000 đồng, T9 thu lợi bất chính số tiền 4.520.000 đồng; đài Nam Định, H1 bán số đề với số tiền 10.880.000 đồng, đối chiếu với kết quả xổ số không trúng lô đề nên tổng số tiền H1 và T9 đánh bạc là 10.880.000 đồng, T9 thu lợi bất chính số tiền 10.880.000 đồng. T9 và H1 đã chung chi tiền thắng thua.

Ngày 10/12/2017, H1 bán số đề đài Kiên Giang và đài Thái Bình rồi nộp phoi đề cho T9. Đài Kiên Giang, H1 bán số đề với số tiền 7.975.000 đồng, đối chiếu với kết quả xổ số trúng lô đề với số tiền 5.600.000 đồng nên tổng số tiền H1 và T9 đánh bạc là 13.575.000 đồng, T9 thu lợi bất chính số tiền 2.375.000 đồng; đài Thái Bình, H1 bán số đề với số tiền 10.239.000 đồng, đối chiếu với kết quả xổ số trúng lô đề với số tiền 4.000.000 đồng nên tổng số tiền H1 và T9 đánh bạc là 14.239.000 đồng, T9 thu lợi bất chính số tiền 6.239.000 đồng. H1 và T9 đã chung chi tiền thắng thua.

Ngày 11/12/2017, H1 bán số đề đài Đồng Tháp và đài Thủ Đức rồi nộp phoi đề cho T9. Đài Đồng Tháp, H1 bán số đề với số tiền 8.220.000 đồng, đối chiếu với kết quả xổ số trúng lô đề với số tiền 2.400.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc của H1 với T9 là 10.620.000 đồng, T9 thu lợi bất chính số tiền 5.820.000 đồng; đài Thủ Đức, H1 bán số đề với số tiền 7.680.000 đồng, đối chiếu với kết quả xổ số trúng lô đề với số tiền 4.800.000 đồng nên tổng số tiền H1 và T9 đánh bạc là 12.480.000 đồng, T9 thu lợi bất chính số tiền 2.800.000 đồng. Vào tối ngày 11/12/2017, T9 bị bắt nên chưa chung chi tiền với H1.

Như vậy, tổng số tiền đánh bạc trái phép của Thái Thanh H1 là 119.451.000 đồng (thấp nhất là 3.700.000 đồng, cao nhất là 37.950.000 đồng).

Quá trình điều tra xác định, hàng ngày H1 bán số đề cho những người khác, sau đó giao phôi đề cho T9 để hưởng tiền hoa hồng, cụ thể: Đối với số đầu đuôi H1 hưởng được 5% trên tổng số tiền giao phôi, đối với bao lô 02 con số, bao lô 03 con số và bao lô cặp số đá H1 hưởng 3% trên tổng số tiền giao phôi đề cho T9. Như vậy, ngày 08/11/2017, H1 hưởng lợi số tiền 334.000 đồng; ngày 09/12/2017, H1 hưởng lợi số tiền 386.000 đồng; ngày 10/12/2017, H1 hưởng lợi số tiền 387.000 đồng và ngày 11/12/2017, H1 hưởng lợi số tiền 347.000 đồng. Những người mua số đề của H1 chủ yếu ở khu vực chợ Ba Se thuộc phường Trường Lạc, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ, H1 không biết họ tên địa chỉ của những người mua số đề vì khi trúng lô đề thì người mua số đề tìm đến H1 để nhận tiền nên chưa làm việc được; Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục làm rõ, đủ cơ sở sẽ xử lý sau. Đối với sim điện thoại số 01225.840501 sử dụng để giao nhận phôi đề với T9, H1 đã đánh rơi trên đường nên Cơ quan điều tra không thu hồi được.

Đối với Dư Quốc T4 (Lợi), số thuê bao 01222.115342:

Ngày 08/11/2017, T4 mua số đề của T9 đài Vĩnh Long và đài Hải Phòng, cụ thể: Đài Vĩnh Long, T4 mua với số tiền 8.051.000 đồng, đối chiếu với kết quả xổ số trúng lô đề với số tiền 6.000.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc của T4 và T9 là 14.051.000 đồng, T9 thu lợi bất chính số tiền 2.051.000 đồng; đài Hải Phòng, T4 mua số đề với số tiền 4.904.000 đồng, đối chiếu với kết quả xổ số trúng lô đề số tiền 1.200.000 đồng, tổng số tiền T4 và T9 đánh bạc là 6.104.000 đồng, T9 thu lợi bất chính số tiền 3.704.000 đồng. T9 và T4 đã chung chi tiền thắng thua.

Ngày 09/12/2017, T4 mua số đề của T9 đài Long An, đài Hậu Giang và đài Nam Định, cụ thể: Đài Long An, T4 mua số đề với số tiền 4.014.000 đồng đối chiếu với kết quả xổ số trúng lô đề số tiền 3.000.000 đồng, tổng cộng số tiền đánh bạc của T9 và T4 là 7.014.000 đồng, T9 thu lợi bất chính số tiền 1.014.000 đồng; đài Hậu Giang, T4 mua số đề với số tiền 4.014.000 đồng, đối chiếu với kết quả xổ số không trúng lô đề, tổng số tiền đánh bạc của T9 với T4 là 4.014.000 đồng, T9 thu lợi bất chính số tiền 4.014.000 đồng; đài Nam Định, T4 mua số đề với số tiền 6.834.000 đồng, đối chiếu với kết quả xổ số không trúng lô đề, tổng số tiền đánh bạc của T9 với T4 là 6.834.000 đồng, T9 thu lợi bất chính số tiền 6.834.000 đồng. T4 và T9 đã chung chi tiền thắng thua.

Ngày 10/12/2017, T4 mua số đề của T9 đài Kiên Giang và đài Thái Bình, cụ thể: Đài Kiên Giang, T4 mua số đề với số tiền 4.776.000 đồng, đối chiếu với kết quả xổ số trúng lô đề với số tiền 800.000 đồng, tổng số tiền T4 với T9 đánh bạc là 5.576.000 đồng, T9 thu lợi bất chính với số tiền 3.976.000 đồng; đài Thái Bình, T4 mua số đề với số tiền 7.104.000 đồng, đối chiếu với kết quả xổ số trúng lô đề với số tiền 800.000 đồng, tổng số tiền T9 với T4 đánh bạc là 7.904.000 đồng, T9 thu lợi bất chính số tiền 6.304.000 đồng. T9 và T4 đã chung chi tiền thắng thua.

Ngày 11/12/2017, T4 mua số đề của T9 đài Đồng Tháp và đài Thủ Đức, cụ thể: Đài Đồng Tháp, T4 mua số đề với số tiền 7.325.000 đồng, đối chiếu với kết quả xổ

số trúng lô đề với số tiền 1.600.000 đồng, tổng số tiền T9 với T4 đánh bạc là 8.925.000 đồng, T9 thu lợi bất chính số tiền 5.725.000 đồng; đài Thủ Đô, T4 mua số đề với số tiền 6.389.000 đồng, đối chiếu với kết quả xổ số trúng lô đề với số tiền 1.200.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc của T4 với T9 là 7.589.000 đồng, T9 thu lợi bất chính số tiền 5.725.000 đồng. Tối ngày 11/12/2017, T9 bị bắt nên T4 và T9 chưa chung chi tiền thắng thua.

Đối với điện thoại di động và sim điện thoại số 01222.115342 T4 sử dụng để giao nhận phôi đề với T9 đã bị hư hỏng, sim bị bẻ gãy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không thu hồi được. Từ ngày 08/12/2017 đến ngày 10/12/2017, giữa T4 với T9 đã chung chi tiền đánh bạc nhưng T4 còn nợ T9 số tiền đánh bạc khoảng 20.000.000 đồng.

Như vậy, tổng số tiền đánh bạc giữa Dư Quốc T4 với Võ Hoàng T9 là 68.011.000 đồng (thấp nhất 4.014.000 đồng, cao nhất 14.051.000 đồng).

Đối với Huỳnh Thị G, số thuê bao 0931.061340:

Ngày 09/12/2017, G mua số đề của T9 đài Long An, Hậu Giang và Nam Định, cụ thể: Đài Long An, G mua số đề với số tiền 1.518.000 đồng, đối chiếu với kết quả xổ số trúng lô đề với số tiền 1.040.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc giữa G với T9 là 2.558.000 đồng; đài Hậu Giang, G mua số đề với số tiền 6.276.000 đồng, đối chiếu với kết quả xổ số trúng lô đề với số tiền 2.240.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc giữa T9 với G là 8.516.000 đồng, T9 thu lợi bất chính số tiền 4.036.000 đồng; đài Nam Định, khi Võ Hoàng T9 điện thoại đến nhận phôi số đề thì Huỳnh Thị G đang ăn cơm nên kêu chồng là Nguyễn Văn T8 nghe điện thoại và đọc các con số đề G đã ghi sẵn trên giấy cho Võ Hoàng T9. Giữa G với T9 đã chung chi tiền thắng thua.

Ngày 10/12/2017, G mua số đề của T9 đài Kiên Giang và đài Thái Bình, cụ thể: Đài Kiên Giang, G mua số đề với số tiền 9.760.000 đồng, đối chiếu với kết quả xổ số trúng lô đề số tiền là 2.240.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc giữa G với T9 là 12.000.000 đồng, T9 thu lợi bất chính số tiền 7.520.000 đồng; đài Thái Bình, G mua số đề với số tiền 7.510.000 đồng, đối chiếu với kết quả xổ số trúng lô đề với số tiền 3.280.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc giữa T9 với G là 10.790.000 đồng, T9 thu lợi bất chính số tiền 4.230.000 đồng. Giữa G với T9 đã chung chi tiền thắng thua.

Ngày 11/12/2017, G mua số đề của T9 đài Đồng Tháp và đài Thủ Đô, cụ thể: Đài Đồng Tháp, G mua số đề với số tiền 8.698.000 đồng, đối chiếu với kết quả xổ số trúng lô đề với số tiền 9.680.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc giữa T9 với G là 18.378.000 đồng; đài Thủ Đô, G mua số đề với số tiền 9.388.000 đồng, đối chiếu với kết quả xổ số trúng lô đề với số tiền 6.000.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc giữa T9 với G là 15.388.000 đồng, T9 thu lợi bất chính số tiền 3.388.000 đồng. Tối ngày 11/12/2017, T9 bị bắt nên chưa chung chi tiền thắng thua.

Đối với Nguyễn Văn T8 là chồng của Huỳnh Thị G: Vào khoảng 16 giờ ngày 09/12/2017, khi vợ chồng T8 – G đang ăn cơm, T9 điện thoại cho G để nhận phôi đề, do đang ăn cơm nên G kêu T8 nghe điện thoại và đọc các con số G đã ghi sẵn

trên tờ giấy cho T9; T8 đã đọc các con số và số tiền cho T9 bao gồm số đầu đuôi, số bao lô 02 con của đài Nam Định với tổng số tiền 4.949.000 đồng, đối chiếu với kết quả xổ số trúng lô đề với số tiền 4.400.000 đồng. Như vậy, tổng số tiền đánh bạc giữa T9 với T8 là 9.349.000 đồng, T9 thu lợi bất chính số tiền 549.000 đồng. T8 khai nhận thực hiện hành vi phạm tội với vai trò giúp sức cho G giao phôi đề cho T9. Số tiền đánh bạc do G tính và giao cho T9, G đã chung chi tiền cho T9.

Như vậy, tổng số tiền đánh bạc của Huỳnh Thị G từ ngày 09/12/2017 đến ngày 11/12/2017 trong đó bao gồm đài Nam Định ngày 09/12/2017 do Nguyễn Văn T8 giúp G giao phôi cho Võ Hoàng T9 với số tiền 76.979.000 đồng (thấp nhất là 2.558.000 đồng, cao nhất là 18.378.000 đồng).

Đối với người bán vé số ký hiệu VS, số thuê bao 0907.990928:

Ngày 08/12/2017, người bán vé số (VS) mua số đề của T9 đài Vĩnh Long và đài Hải Phòng, cụ thể: Đài Vĩnh Long, VS mua số đề với số tiền 2.220.000 đồng, đối chiếu với kết quả xổ số trúng lô đề số tiền 1.140.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc của VS với T9 là 3.360.000 đồng, T9 thu lợi bất chính số tiền 1.080.000 đồng; đài Hải Phòng, VS mua số đề với số tiền 532.000 đồng, đối chiếu với kết quả xổ số không trúng lô đề, T9 thu lợi bất chính số tiền 532.000 đồng. T9 và VS đã chung chi tiền thắng thua.

Ngày 09/12/2017, người bán vé số (VS) mua số đề của T9 đài Long An, đài Hậu Giang và đài Nam Định, cụ thể: Đài Long An, VS mua số đề với số tiền 2.298.000 đồng, đối chiếu với kết quả xổ số trúng lô đề số tiền 1.040.000 đồng, tổng cộng số tiền đánh bạc giữa T9 với VS là 3.338.000 đồng, T9 thu lợi bất chính số tiền 1.258.000 đồng; đài Hậu Giang, VS mua số đề với số tiền 1.596.000 đồng, đối chiếu với kết quả xổ số trúng lô đề với số tiền 480.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc giữa T9 với VS là 2.076.000 đồng, T9 thu lợi bất chính số tiền 1.116.000 đồng; đài Nam Định, VS mua số đề với số tiền 964.000 đồng, đối chiếu với kết quả xổ số trúng lô đề với số tiền 1.200.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc giữa T9 với VS là 2.164.000 đồng. VS và T9 đã chung chi tiền thắng thua.

Ngày 10/12/2017, người bán vé số (VS) mua số đề của T9 đài Kiên Giang và đài Thái Bình, cụ thể: Đài Kiên Giang, VS mua số đề với số tiền 4.714.000 đồng, đối chiếu với kết quả xổ số trúng lô đề với số tiền 4.880.000 đồng, tổng số tiền VS với T9 đánh bạc là 9.594.000 đồng; đài Thái Bình, VS mua số đề với số tiền 2.044.000 đồng, đối chiếu với kết quả xổ số trúng lô đề với số tiền 3.600.000 đồng, tổng số tiền T9 với VS đánh bạc là 5.644.000 đồng. T9 và VS đã chung chi tiền thắng thua.

Ngày 11/12/2017, người bán vé số (VS) mua số đề của T9 đài Đồng Tháp và đài Thủ Đức, cụ thể: Đài Đồng Tháp, VS mua số đề với số tiền 4.662.000 đồng, đối chiếu với kết quả xổ số trúng lô đề với số tiền 1.120.000 đồng, tổng số tiền T9 với VS đánh bạc là 5.782.000 đồng, T9 thu lợi bất chính số tiền 3.542.000 đồng; đài Thủ Đức, VS mua số đề với số tiền 2.808.000 đồng, đối chiếu với kết quả xổ số trúng lô đề với số tiền 3.200.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc giữa VS với T9 là 6.008.000 đồng. Tối ngày 11/12/2017, T9 bị bắt nên chưa chung chi tiền cho nhau.

Như vậy, tổng số tiền đánh bạc trái phép giữa T9 với người bán vé số ký hiệu VS từ ngày 08/12/2017 đến ngày 11/12/2017 là 38.498.000 đồng (thấp nhất với số tiền 532.000 đồng, cao nhất với số tiền 9.594.000 đồng).

Đối với người phụ nữ tên Hồng ký hiệu HML, số thuê bao 0939.495608:

Ngày 08/11/2017, Hồng mua số đề của T9 đài Vĩnh Long và đài Hải Phòng, cụ thể: Đài Vĩnh Long, Hồng mua số đề với số tiền 3.488.000 đồng, đối chiếu với kết quả xổ số trúng lô đề số tiền 2.240.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc giữa Hồng với T9 là 5.728.000 đồng, T9 thu lợi bất chính số tiền 1.248.000 đồng; đài Hải Phòng, Hồng mua số đề với số tiền 1.289.000 đồng, đối chiếu với kết quả xổ số trúng lô đề số tiền 480.000 đồng, tổng số tiền Hồng với T9 đánh bạc là 1.760.000 đồng, T9 thu lợi bất chính số tiền 809.000 đồng. T9 và Hồng đã chung chi tiền thắng thua.

Ngày 09/12/2017, Hồng mua số đề của T9 đài Long An, đài Hậu Giang và đài Nam Định, cụ thể: Đài Long An, Hồng mua số đề với số tiền 3.481.000 đồng, đối chiếu với kết quả xổ số trúng lô đề số tiền 1.840.000 đồng, tổng cộng số tiền đánh bạc giữa T9 với Hồng là 5.321.000 đồng, T9 thu lợi bất chính số tiền 1.641.000 đồng; đài Hậu Giang, Hồng mua số đề với số tiền 287.000 đồng, đối chiếu với kết quả xổ số trúng lô đề số tiền 480.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc giữa T9 với Hồng là 767.000 đồng; đài Nam Định, Hồng mua số đề với số tiền 1.897.000 đồng, đối chiếu với kết quả xổ số trúng lô đề với số tiền 560.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc giữa T9 với Hồng là 2.457.000 đồng, T9 thu lợi bất chính số tiền 1.337.000 đồng. Hồng và T9 đã chung chi tiền thắng thua.

Ngày 10/12/2017, Hồng mua số đề của T9 đài Kiên Giang và đài Thái Bình, cụ thể: Đài Kiên Giang, Hồng mua số đề với số tiền 4.100.000 đồng, đối chiếu với kết quả xổ số trúng lô đề số tiền 800.000 đồng, tổng số tiền Hồng với T9 đánh bạc là 4.900.000 đồng, T9 thu lợi bất chính số tiền 3.300.000 đồng; đài Thái Bình, Hồng mua số đề với số tiền 2.141.000 đồng, đối chiếu với kết quả xổ số trúng lô đề số tiền 320.000 đồng, tổng số tiền T9 với Hồng đánh bạc là 2.461.000 đồng, T9 thu lợi bất chính số tiền 1.821.000 đồng. T9 và Hồng đã chung chi tiền thắng thua.

Ngày 11/12/2017, Hồng mua số đề của T9 đài Đồng Tháp và đài Thủ Đức, cụ thể: Đài Đồng Tháp, Hồng mua số đề với số tiền 3.227.000 đồng, đối chiếu với kết quả xổ số trúng lô đề số tiền 1.360.000 đồng, tổng số tiền T9 với Hồng đánh bạc là 4.587.000 đồng, T9 thu lợi bất chính số tiền 1.867.000 đồng; đài Thủ Đức, Hồng mua số đề với số tiền 1.289.000 đồng, đối chiếu với kết quả xổ số trúng lô đề số tiền 80.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc của Hồng với T9 là 1.369.000 đồng, T9 thu lợi bất chính số tiền 1.209.000 đồng. Tối ngày 11/12/2017, T9 bị bắt nên giữa T9 và Hồng chưa chung chi tiền thắng thua.

Như vậy, tổng số tiền đánh bạc trái phép của người tên Hồng ký hiệu HML từ ngày 08/11/2017 đến ngày 11/12/2017 là 29.359.000 đồng (thấp nhất là 767.000 đồng, cao nhất là 5.728.000 đồng).

Đối với người bán vé số có ký hiệu VS và người tên Hồng có ký hiệu HML được lưu số trong danh bạ điện thoại của T9, T9 khai nhận chỉ quen biết, không

biết họ tên, địa chỉ cụ thể, khi giao nhận tiền chỉ hẹn địa điểm chung chi, không đến nhà hai đối tượng nêu trên nên Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện P đã ra công văn đề nghị nhà mạng viễn thông cung cấp thông tin chủ thuê bao hai số điện thoại nêu trên nhưng đến nay chưa có kết quả nên chưa làm việc được. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau.

Quá trình điều tra, Thái Thanh H1, Dư Quốc T4 khai nhận việc thỏa thuận ghi số đề, giao phối số đề là do H1 – T4 thỏa thuận với Võ Thị Ngọc H1 (chị của Võ Hoàng T9), T9 chỉ là người điện thoại để nhận phối đề, việc tính thắng thua sẽ do Võ Thị Ngọc T4 tính toán và sử dụng nhiều số điện thoại khác nhau để thông báo cho H1 và Dư Quốc T4 biết, ngày hôm sau T9 trực tiếp đến chung chi tiền đánh bạc. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P đã cho đối chất nhưng Võ Thị Ngọc T4 không thừa nhận và khẳng định không có liên quan nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P sẽ tiếp tục điều tra làm rõ, đủ cơ sở sẽ xử lý sau.

Riêng Võ Hoàng T9 khai nhận không có người giúp sức, tạo điều kiện cho T9 thực hiện hành vi phạm tội. Như vậy, tổng số tiền Võ Hoàng T9 tổ chức đánh bạc trái phép từ ngày 08/12/2017 đến ngày 11/12/2017 đã chứng minh được là 332.298.000 đồng (thấp nhất là 532.000 đồng, cao nhất là 37.950.000 đồng); tiền thu lợi bất chính từ việc tổ chức đánh bạc trái phép là 119.673.000 đồng (tiền thu lợi bất chính được tính từng đài, mỗi ngày thấp nhất là 478.000 đồng, cao nhất là 10.880.000 đồng).

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 55/2018/HSST ngày 23/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện P đã quyết định:

Căn cứ khoản 1 Điều 248, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48, Điều 41 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi bổ sung năm 2009); khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên bố: Các bị cáo Thái Thanh H1, Dư Quốc T4 và Huỳnh Thị G phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt: Bị cáo Thái Thanh H1 02 năm tù, thời hạn phạt tù được tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Xử phạt: Bị cáo Dư Quốc T4 01 năm tù. Thời hạn phạt tù được tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Thị G 01 năm 06 tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra, bản án còn tuyên phạt Võ Hoàng T9 03 năm 06 tháng tù, phạt bổ sung bị cáo số tiền 90.000.000 đồng sung công quỹ nhà nước về tội “Tổ chức đánh bạc” theo quy định tại điểm c khoản 1, khoản 3 Điều 322 Bộ luật hình sự năm 2015; tuyên phạt Nguyễn Văn T8 số tiền 30.000.000 đồng về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999; tuyên buộc các bị cáo nộp lại khoản tiền thu lợi bất chính, tiền đánh bạc sung công quỹ nhà nước; phần xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi tuyên án sơ thẩm,

Vào ngày 28/11/2018, bị cáo Huỳnh Thị G có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt với lý do hoàn cảnh gia đình khó khăn, đang ở nhờ nhà người khác; bị cáo là lao động chính trong gia đình, cha mẹ đã trên 80 tuổi – già yếu, chồng bị bệnh, con đang đi học và bị cáo có bệnh tiểu đường.

Vào ngày 04/12/2018 bị cáo Thái Thanh H1 có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt với lý do hoàn cảnh gia đình khó khăn; chồng đã chết, bị cáo là lao động chính trong gia đình nuôi 01 người con bị tai giao thông và 01 người con bị bệnh tâm thần không tự sinh hoạt được.

Vào ngày 07/12/2018, bị cáo Dư Quốc T4 có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo với lý do phạm tội lần đầu, đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đang nuôi con dưới 36 tháng tuổi.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Thái Thanh H1, Dư Quốc T4 và Huỳnh Thị G vẫn giữ yêu cầu kháng cáo và không cung cấp thêm được các chứng cứ về các tình tiết mới.

Kiểm sát viên nhận định: Quá trình tố tụng tại cấp sơ thẩm đã tuân thủ theo các quy định của pháp luật. Bản án sơ thẩm đã tuyên là có căn cứ và đúng pháp luật; đã xem xét đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ cho các bị cáo nên mức án đã tuyên đối với các bị cáo là phù hợp, tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo không bổ sung thêm chứng cứ về tình tiết mới để xem xét nên đề nghị không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Quá trình tiến hành tố tụng ở cấp sơ thẩm đã tuân thủ các quy định của pháp luật, bảo đảm quyền lợi hợp pháp cho những người tham gia tố tụng.

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo thừa nhận hành vi mua số đề của Võ Hoàng T9 từ ngày 08/12/2017 đến ngày 11/12/2017, riêng bị cáo Huỳnh Thị G mua số đề từ ngày 09/12/2017 đến ngày 11/12/2017 thì Võ Hoàng T9 bị bắt, kiểm tra điện thoại của T9 phát hiện hành vi mua số đề của các bị cáo. Tất cả các con số đề và số tiền các bị cáo mua số đề đã được Võ Hoàng T9 lưu và ghi âm trong điện thoại đã bị cơ quan điều tra thu giữ, số tiền mua lô đề và trúng lô đề giữa các bị cáo với Võ Hoàng T9 đã chung chi, riêng ngày 11/12/2017 số tiền mua lô đề đã được tính thắng thua nhưng do T9 bị bắt nên chưa chung chi với nhau. Các bị cáo là người đã thành niên, có nhận thức pháp luật, biết rõ hành vi mua bán số đề là vi phạm pháp luật nhưng vì đam mê cờ bạc, sống trông chờ vào số tiền thắng thua mai rỗi từ việc đánh bạc dưới hình thức mua bán số đề nên các bị cáo đã mua lô đề với số tiền lớn, riêng bị cáo Thái Thanh H1 còn là người ghi bán số đề giao phôi cho Võ Hoàng T9 để hưởng tiền hoa hồng thu lợi bất chính. Hành vi phạm tội của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 248 của Bộ

luật hình sự năm 1999, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử đúng với hành vi phạm tội của các bị cáo.

[2] Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đầy đủ vai trò, mức độ thực hiện hành vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ hình phạt của từng bị cáo nên mức án đã tuyên đối với các bị cáo là tương xứng, không cao.

[3]. Xét kháng cáo của các bị cáo:

Đối với bị cáo Dư Quốc T4, những lý do kháng cáo của bị cáo đã được Tòa án cấp sơ thẩm xem xét, cụ thể: trong các lần ghi mua số đề (đánh bạc) từ ngày 08/12/2017 đến ngày 11/12/2017 thì có 08 lần tổng số tiền đánh bạc của bị cáo trên 5.000.000 đồng nhưng dưới 50.000.000 đồng nên Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng điểm g khoản 1 Điều 48 mà không áp dụng điểm h khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự là phù hợp; riêng việc bị cáo nuôi con dưới 36 tháng tuổi Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng khoản 2 Điều 46 là phù hợp nên không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo.

Đối với bị cáo Thái Thanh H1, những lý do kháng cáo của bị cáo đã được Tòa án cấp sơ thẩm xem xét nên đây không phải là tình tiết mới để xem xét ở cấp phúc thẩm, bị cáo có nhân thân xấu đã 01 lần bị kết án về hành vi bán số đề nhưng không biết cải sửa mà tiếp tục phạm tội thể hiện tính xem thường pháp luật của bị cáo nên cần có mức án thật nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để đảm bảo tính răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội. Đối với hoàn cảnh gia đình của bị cáo nếu đủ điều kiện sẽ được xem xét trong quá trình chấp hành án nên không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo xin giảm án của bị cáo.

Đối với bị cáo Huỳnh Thị G, các tình tiết giảm nhẹ hình phạt của bị cáo đã được Tòa án cấp sơ thẩm xem xét; bản thân bị cáo còn có các anh chị em ruột trong độ tuổi lao động, chồng và con trong độ tuổi lao động nên không thỏa mãn điều kiện bị cáo là lao động chính trong gia đình; bị cáo cho rằng bị bệnh tiểu đường nhưng không có gì chứng minh và không thỏa mãn điều kiện bệnh hiểm nghèo để được xem xét theo quy định của pháp luật nên không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo xin giảm án của bị cáo.

Do không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của các bị cáo nên giữ nguyên bản án sơ thẩm như đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo. Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tuyên bố: Các bị cáo Thái Thanh H1, Dư Quốc T4 và Huỳnh Thị G phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 248; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm g

khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

Xử phạt: Bị cáo Thái Thanh H1 02 *(hai)* năm tù. Thời hạn phạt tù được tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Xử phạt: Bị cáo Dư Quốc T4 01 *(một)* năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Thị G 01 *(một)* năm 06 *(sáu)* tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực thi hành.

Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng *(hai trăm nghìn đồng)* án phí phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND CC tại TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND Tp. Cần Thơ;
- Trại tạm giam;
- Cơ quan tố tụng huyện Phong Điền;
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Hoàng Quý